**BÀI 4. NHỮNG DI SẢN VĂN HÓA**

***(VĂN BẢN THÔNG TIN)***

**(09 tiết)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Khái niệm, đặc điểm, mục đích của văn bản thông tin.

- Khái niệm, đặc điểm, phân loại, quan điểm người viết của bản tin.

- Khái niệm, cách sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.

- Cách viết báo cáo kết quả nghiên cứu, cách sử dụng trích dẫn, cước chú.

**2. Năng lực**

**2.1 Năng lực chung**

**-** NL giao tiếp và hợp tác: phân tích được các công việc cần thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm

- NL giải quyết vấn đề: biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề

**2.2 Năng lực đặc thù**

**-** Nhận biết được một số dạng VB thông tin tổng hợp: thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như: miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận; giải thích được mục đích của việc lồng ghép các yếu tố đó vào VB.

- Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của VB.

- Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của VB, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được mục đích của người viết.

- Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung VB một cách sinh động, hiệu quả.

- Phân tích, đánh giá được cách đưa tin và quan điểm của người viết ở một bản tin.

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của VB thông tin đã đọc đối với bản thân.

**3. Phẩm chất:**

Trân trọng, giữ gìn, phát huy di sản văn hoá của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Máy chiếu, tranh ảnh, video clip tư liệu liên quan, nội dung các PHT, câu hỏi để giao nhiệm vụ HT cho HS.

- Bảng phụ, giá treo tranh, giấy A4, A0/ A1/ bảng nhóm để HS trình bày kết quả làm việc nhóm, viết lông, keo dán giấy/ nam châm.

- SGK, SGV.

- Bảng kiểm đánh giá NL giao tiếp và hợp tác.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. GIỚI THIỆU BÀI HỌC**

**a. Mục tiêu:**

**-** Xác định được chủ điểm của bài học

- Bước đầu nêu được suy nghĩ về chủ điểm của bài học

- Xác định được thể loại chính của bài học

- Nhận biết được nhiệm vụ học tập của bài học

- Tạo hứng thú về chủ điềm học tập: Những di sản văn hóa.

**b. Nội dung**

Giới thiệu chủ điểm và xác định nhiệm vụ học tập

**c. Sản phẩm**

Câu trả lời của học sinh về chủ điểm bài học

Câu trả lời của học sinh về nhiệm vụ học tập

**d. Tổ chức thực hiện:**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** HS hoạt động nhóm để thực hiện những nhiệm vụ:

❶ Tham gia trò chơi “Đi tìm nhà thông thái”. Giáo viên trình chiếu một số hình ảnh về di sản văn hóa, yêu cầu học sinh cho biết tên di sản văn hóa. Đội nào ghi được nhiều đáp án đúng sẽ chiến thắng

❷ Trả lời câu hỏi

- Câu 1 trang 82: Theo bạn, thế nào là một di sản văn hóa? Hãy nói về giá trị một di sản văn hóa của địa phương hoặc đất nước mình mà bạn quan tâm?

- Theo em, những di sản văn hóa có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống con người?

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** HS làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ

***B3: Báo cáo thảo luận***

❶ Các nhóm ghi câu trả lời bằng bảng phụ. Nhóm nào có nhiều đáp án đúng và nhanh sẽ chiến thắng (Có phần thưởng nho nhỏ dành cho đội chiến thắng)

❷ Đại diện các nhóm trình bày ý kiến, các nhóm còn lại bổ sung, nhận xét.

***B4: Kết luận, nhận định***

❶ GV nhận xét kết quả tham gia trò chơi của HS.

❷GV nhận xét câu trả lời của các nhóm HS và dẫn dắt, giới thiệu với HS về chủ điểm của bài học (*Những di sản văn hoá*).

Nội dung bài học

|  |  |
| --- | --- |
| **Đọc** | 🗸 Tri thức ngữ văn  🗸Tranh Đông Hồ - nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam  🗸Nhà hát cải lương Trần Hữu Trang khánh thành phòng truyền thống; Thêm một bản dịch “Truyện Kiều” sang tiếng Nhật  🗸 Lí ngựa ô ở hai vùng đất (Phạm Ngọc Cảnh)  🗸 Chợ nổi – nét văn hóa sông nước miền Tây |
| **Thực hành TV** | 🗸 Sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ |
| **Viết** | 🗸 Viết báo cáo kết quả nghiên cứu có sử dụng trích dẫn, cước chú và phương tiện hỗ trợ |
| **Nói và nghe** | 🗸 Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu |
| **Ôn tập** | 🗸 Ôn tập chủ đề |

**B. PHẦN ĐỌC**

**VĂN BẢN 1: TRANH ĐÔNG HỒ - NÉT TINH HOA CỦA VĂN HÓA   
DÂN GIAN VIỆT NAM**

**Thời gian: 2 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức:**

Học sinh nhận biết được một số dạng văn bản thông tin tổng hợp: thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận, giải thích được mục đích của việc lồng ghép các yếu tố đó vào văn bản

**2. Năng lực**

- Học sinh thảo luận và phân tích được các yếu tố cấu thành của một văn bản

- Học sinh phát triển: Tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,….

**3. Phẩm chất:**

Trân trọng, giữ gìn, phát huy di sản văn hoá của quê hương, đất nước

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Máy chiếu, tranh ảnh, video clip tư liệu liên quan, nội dung các PHT, câu hỏi để giao nhiệm vụ HT cho HS.

- Bảng phụ, giá treo tranh, giấy A4, A0/ A1/ bảng nhóm để HS trình bày kết quả làm việc nhóm, viết lông, keo dán giấy/ nam châm.

- SGK, SGV.

- Bảng kiểm đánh giá NL giao tiếp và hợp tác

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung:** HS trả lời câu hỏi của GV: Hằng ngày các em tiếp cận thông tin từ các kênh thông tin nào?

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV đặt câu hỏi

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  HS suy nghĩ, trả lời câu hỏi

***B3: Báo cáo thảo luận:*** HS trả lời các nhân

***B4: Kết luận, nhận định:***  Gợi ý câu trả lời: Các kênh có thể tiềm kiếm thông tin: mạng xã hội, báo, tivi…

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Giới thiệu tri thức Ngữ văn**

**a. Mục tiêu:**

- Kích hoạt kiến thức nền về thể loại VB thông tin.

- Bước đầu nhận biết được những đặc điểm của thể loại VB thông tin

**b. Nội dung:** HS hoàn thành phiếu KWL

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS trên phiếu KWL

**d. Tổ chức thực hiện:**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  HS làm việc cặp đôi:

❶ Hoàn thành cột K và W của phiếu KWL sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **K**  **(Những gì đã biết về loại VB thông tin)** | **W**  **(Những gì muốn biết thêm về VB thông tin)** | **L**  **(Những gì đã học được về VB thông tin)** |
| *Gợi ý:* | *Gợi ý:* |  |
| * Theo em, VB thông tin có đặc điểm gì nổi bật? * Kinh nghiệm của em khi đọc VB thông tin là gì? | Dựa vào yêu cầu cần đạt của bài học, em hãy liệt kê những điều muốn biết thêm về VB thông tin. |
| … | … |

❷ HS đọc mục VB thông tin tổng hợp, bản tin, quan điểm của người viết ở phần *Tri thức Ngữ văn* (SGK/ tr. 80 – 81), xác định những từ khoá để điền vào bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Thuật ngữ** | **Đặc điểm** |
| *VB thông tin tổng hợp* |  |
| *Bản tin* |  |
| *Quan điểm của người viết* |  |

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Cặp đôi HS lần lượt thực hiện nhiệm vụ ❶,❷

***B3: Báo cáo thảo luận:***

❶ Đại diện 2 – 3 nhóm HS trình bày nội dung cột K và W của phiếu KWL. Các nhóm khác bổ sung (nếu có). GV ghi chú tóm tắt nội dung trả lời của HS trên phiếu KWL chung của cả lớp (treo trên bảng hoặc chiếu trên màn chiếu).

❷ Đại diện 1 – 2 nhóm HS trả lời câu hỏi. Các nhóm HS còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có). GV ghi chú những từ khoá trong câu trả lời của HS lên bảng phụ.

***B4: Kết luận, nhận định:***

❶ Dựa trên cột K và W mà HS đã làm, GV xác định những nội dung thống nhất mà các em đã biết về VB thông tin; những vấn đề còn băn khoăn, cần trao đổi, tìm hiểu thêm.

❷ Dựa trên câu trả lời của HS, GV nêu một vài ví dụ và chốt kiến thức

|  |
| --- |
| **1. Văn bản thông tin**  Văn bản thông tin là loại văn bản chủ yếu dùng để cung cấp thông tin. Trong đời sống, có nhiều loại văn bản thông tin khác nhau: báo cáo, bản tin, thông báo, thư từ, diễn văn, tiểu luận,…  **2. Văn bản thông tin tổng hợp**  Là một dạng của văn bản báo chí được viết theo lối tổng hợp nhiều thông tin, phương thức giao tiếp. Tiêu biểu cho dạng này là văn bản thuyết minh có lồng ghép các yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm,…Mục đích của việc lồng ghép các yếu tố như trên nhằm giúp việc truyền tải thông tin của văn bản thêm sinh động, hiệu quả hơn  **3. Bản tin**  Là thể loại cơ bản của văn bản báo chí nhằm truyền đạt, phản ánh về một sự kiện mới xảy ra được công chúng quan tâm. Bản tin có chức năng thông báo sự kiện một cách nhanh và ngắn gọn trên báo chí, đặc biệt là báo giấy, báo điện tử, đài phát thanh và truyền hình. Bản tin có nhiều loại: bản tin ảnh, bản tin chữ. Riêng mỗi dạng có thể thức riêng. Chẳng hạn: Tin vắn là tin không có đầu đề, dài dưới 100 chữ. Tin thường thì có đầu đề và độ dài từ 100 đến 350 chữ…  Chất lượng của bản tin thể hiện ở tính thời sự, xác thực, hàm súc,…  Tuy bản tin hướng đến việc cung cấp thông tin khách quan nhưng nó vẫn cho phép người viết thể hiện quan điểm của mình đối với sự kiện, con người, hiện tượng được đề cập, với điều kiện quan điểm của người viết không làm thay đổi bản chất của những thông tin được cung cấp.  **4. Quan điểm của người viết**  Quan điểm của người viết: Người viết bản tin phải đảm bảo tính khách quan, chuẩn xác trong việc đưa tin, nhưng khi cần cũng thể hiện rõ lập trường nhân văn, bảo vệ đạo lí và thuần phong mĩ tục, tôn trọng pháp luật, khẳng định, biểu dương cải thiện, phủ định, phê phán cái ác,…. |

**2.2. Đọc hiểu văn bản 1: Tranh Đông Hồ – nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam**

**2.2.1 Trước khi đọc văn bản**

**a. Mục tiêu**

- Kích hoạt được kiến thức nền liên quan đến chủ đề VB, tạo sự liên hệ giữa trải nghiệm của bản thân với nội dung của VB

- Bước đầu dự đoán được nội dung của VB

- Tạo tâm thế trước khi đọc VB

**b. Nội dung:** HS thực hiện yêu cầu của GV, dự đoán nội dung văn bản

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS, phần trình bày kết quả *Trước khi đọc* đã thực hiện ở nhà

**d. Tổ chức thực hiện:**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ***

HS xem video clip “Đặc sắc quy trình làm tranh Đông Hồ” (https://www.youtube.com/watch?v=X8ywQqxhyhc) và ghi nhanh tên của các bức tranh xuất hiện trong video clip. Sau đó trả lời câu hỏi: Em biết gì về tranh Đông Hồ (nơi sản xuất, nội dung, cách thức, quá trình chế tác,...)?

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** HS làm việc cá nhân

***B3: Báo cáo thảo luận:*** 1, 2 HS trình bày ý kiến

***B4: Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét, tổng kết những thông tin mà HS chia sẻ để dẫn dắt vào bài học.

**2.2.2 Đọc văn bản**

**a. Mục tiêu**

- Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề.

- Vận dụng kĩ năng theo dõi, đọc lướt trong quá trình đọc VB

**b. Nội dung:** HS thực hiện yêu cầu của GV

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS cho những câu hỏi ở phần Đọc VB

**d. Tổ chức thực hiện:**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ*** ***:***

HS đọc to VB trước lớp hoặc đọc cùng nhau trong nhóm, trong quá trình đọc, trả lời các câu hỏi *Trong khi đọc* được nêu ở các thẻ đọc tương ứng. Cụ thể:1 – 2 HS đọc to VB trước lớp, các HS khác lắng nghe, khi đến các phần VB xuất hiện các kí hiệu , GV yêu cầu HS tạm dừng khoảng 2 – 3 phút để tất cả HS trong lớp (kể cả HS đang thực hiện nhiệm vụ đọc thành tiếng) trả lời câu hỏi *Trong khi đọc* được nêu ở thẻ câu hỏi tương ứng (HS trả lời độc lập, không trao đổi, thảo luận). Sau đó, GV mời 1 – 2 HS trình bày câu trả lời và tiếp tục tổ chức cho HS đọc to VB

HS có thể vừa đọc vừa trả lời câu hỏi *Trong khi đọc* bằng cách ghi nhớ câu trả lời trong đầu hoặc điền vào PHT sau

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Đọc VB *Tranh Đông Hồ – nét tinh hoa của văn hoá dân gian Việt Nam* và trả lời câu hỏi *Trong khi đọc*:

***1/ (Theo dõi): Đoạn văn in nghiêng này có vai trò thế nào đối với việc truyền tải thông tin chính của VB?***

***Gợi ý:* Đoạn văn này là thành phần nào của VB thông tin mà em đã học? Vai trò của thành phần ấy trong VB thông tin là gì?**

** Vai trò của đoạn văn in nghiêng đối với việc truyền tải thông tin chính của VB:**

***2/(Đọc lướt): Trong số những màu sắc được nhắc tới ở đoạn này, tranh “Lợn đàn” đã sử dụng những màu sắc nào?***

**Màu sắc mà tranh “Lợn đàn” đã sử dụng:**

***3/ (Theo dõi): Tóm tắt các công đoạn để làm nên một bức tranh Đông Hồ.***

***Gợi ý:* Đọc kĩ nội dung của *mục 3*. *Chế tác công phu, khéo léo*, chú ý đánh dấu những từ ngữ quan trọng miêu tả các công đoạn chế tác tranh và đánh số thứ tự ở các cụm từ ấy để hình dung rõ hơn về thứ tự của các công đoạn**

**Các công đoạn làm nên một bức tranh Đông Hồ (nên tóm tắt dưới dạng sơ đồ):**

***4/ (Theo dõi): Đoạn cuối này hé mở thêm điều gì trong quan điểm và cách đưa tin của người viết?***

**Gợi ý: Nội dung chính của đoạn cuối là gì? Qua việc trình bày nội dung ấy, người viết muốn thể hiện quan điểm và cách đưa tin như thế nào?**

** Quan điểm và cách đưa tin của người viết thể hiện qua đoạn cuối là:**

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** Cá nhân HS đọc trực tiếp VB và trả lời câu hỏi theo hướng dẫn của GV

***B3: Báo cáo thảo luận:*** Ứng với từng thẻ câu hỏi, GV có thể gọi 1, 2 HS trả lời. Các HS khác nghe, trao đổi, bổ sung (nếu có)

***B4: Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét, đánh giá về kết quả đọc trực tiếp của HS; thái độ của HS đối với việc đọc.

Gợi ý:

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1 | Tóm tắt những thông tin quan trọng và giá trị nhất của VB; mô tả, thu hút sự chú ý của người đọc |
| Câu 2 | Màu đen, màu xanh, màu vàng, màu đỏ |
| Câu 3 | Vẽ mẫu – > tạo bản khắc gỗ – > in tranh |
| Câu 4 | Bảo vệ văn hoá truyền thống; phản ánh chân thật nguy cơ mai một và mong muốn lưu giữ, phục chế tranh Đông Hồ |

## 2.2.3 Sau khi đọc văn bản

**a. Mục tiêu**

- Nhận biết được một số dạng văn bản thông tin tổng hợp: thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận; giải thích được mục đích của việc lồng ghép các yếu tố đó vào văn bản.

- Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của VB

- Phân tích và đánh giá được thông tin cơ bản của VB, cách đặt nhan đề của tác giả

- NL giao tiếp và hợp tác: phân tích được các công việc cần thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về đặc điểm của VB thông tin tổng hợp

**d. Tổ chức thực hiện:**

**🏵 Tìm hiểu đặc điểm của VB thông tin tổng hợp**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ***

❶ Cá nhân HS trả lời câu 1 (SGK/ tr. 85)

❷ Thảo luận nhóm nhỏ (4 – 6 HS/ nhóm), trả lời câu 2 (SGK/ tr. 85) theo hướng dẫn:

🗸 Xác định đề tài của VB

*Gợi ý:* Em hiểu đề tài của VB là gì? Nếu đề tài của VB được diễn đạt bằng một cụm danh từ, em sẽ dùng cụm từ gì để biểu thị đề tài của VB trên?

🗸 Chỉ ra một số đoạn, mục có lồng ghép yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong VB và nêu mục đích của việc lồng ghép ấy.

*Gợi ý:* Đọc kĩ lại VB để tìm một số đoạn, mục có lồng ghép yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong VB. Chỉ ra những yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm có trong đoạn, mục ấy. Nếu lược bỏ những yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong các đoạn, mục ấy đi thì điều gì sẽ xảy ra? Từ đó, hãy xác định mục đích của việc lồng ghép các yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong VB.

❸ Thảo luận nhóm nhỏ (4 – 6 HS/ nhóm) hoàn thành PHT sau (trình bày trên giấy A0 hoặc bảng nhóm):

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

**MỐI LIÊN HỆ GIỮA CÁC CHI TIẾT VỚI THÔNG TIN CHÍNH CỦA VĂN BẢN**

**Theo em, nội dung các mục 1,2,3 của VB trên đã bổ sung thông tin cho nhau và góp phần thể hiện thông tin chính của VB như thế nào?**

**1. Thông tin chính của văn bản này là:**

**2. Xác định nội dung các mục 1,2,3 của văn bản**

**4. Nội dung của 3 mục ấy góp phần thể hiện thông tin chính của văn bản ra sao?**

**3. Nội dung các mục 1,2,3 trong VB có mối quan hệ với nhau như thế nào?**

❹ Thảo luận nhóm nhỏ (4 – 6 HS/ nhóm) để trả lời câu hỏi 4 SGK trang 86

|  |  |
| --- | --- |
| Yếu tố của VB thông tin | Tác dụng |
| Nhan đề |  |
| Sa-pô |  |
| Đề mục |  |

**❺** Thảo luận nhóm nhỏ (4 – 6 HS/ nhóm) để trả lời câu hỏi 5 SGK trang 86

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ

***B3: Báo cáo thảo luận:*** Đại diện 1-2 nhóm trình bày, chia sẻ suy nghĩ của nhóm mình trước lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung

***B4: Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét, bổ sung, lưu ý cách HS giao tiếp và hợp tác khi thảo luận nhóm, hướng dẫn HS chốt vấn đề.

Gợi ý

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Gợi ý trả lời** |
| 1 | Vẽ mẫu (lấy đề tài, ý tưởng ngay trong cuộc sống hằng ngày) ⭢ Can lại bản thảo lên giấy bản mỏng, đưa vào bản khắc gỗ (mỗi màu tách riêng thành một bản khắc) ⭢ In (úp ván xuống “bìa” đã quét đẫm màu ⭢ Úp mặt ván khắc đã thấm màu lên mặt giấy) ⭢ Xoa lưng mặt giấy bằng xơ mướp ⭢ Bóc giấy ra khỏi ván in |
| 2 | - Đề tài: Tranh Đông Hồ; giá trị văn hoá của tranh Đông Hồ, nghệ thuật tranh dân gian Đông Hồ  - Một số đoạn, mục trong VB có lồng ghép yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm: đoạn ở mục 1, 3, 4,… Mục đích của việc sử dụng các yếu tố miêu tả, biểu cảm: tăng tính chất biểu cảm và hấp dẫn, thể hiện thái độ, tình cảm của tác giả về nội dung được trình bày trong VB |
| 3 | - Thông tin chính của VB: *Tranh Đông Hồ là một nét tinh hoa của văn hoá dân gian Việt Nam*.  - Nội dung của từng mục: giới thiệu nét riêng về đề tài (dân dã) và hình tượng (sinh động, ngộ nghĩnh) của tranh Đông Hồ (mục 1), giới thiệu nét riêng về chất liệu (tự nhiên) và sắc màu (bình dị, ấm áp) của tranh Đông Hồ (mục 2), giới thiệu về nét độc đáo trong quy trình chế tác (khéo léo, công phu) của tranh Đông Hồ (mục 3).  - Mối liên hệ của các mục 1, 2, 3 với thông tin chính của VB: Nội dung của các mục 1, 2, 3 được sắp xếp một cách lô-gíc, bổ sung cho nhau giúp người đọc hiểu rõ tính chất “tinh hoa” của tranh Đông Hồ trong văn hoá dân gian Việt Nam từ đề tài, hình tượng, chất liệu, màu sắc đến quy trình chế tác.  Cả ba mục góp phần làm rõ thông tin chính của VB, làm nổi bật giá trị văn hoá của tranh Đông Hồ, tác động mạnh vào nhận thức của người đọc về vấn đề mà VB muốn giới thiệu |
| 4 | - Nhan đề: giới thiệu tóm tắt thông tin chính của VB.  - Sa-pô: giới thiệu khái quát nội dung của VB, tạo sự chú ý và giúp người đọc định hướng nhận biết nội dung VB.  - Đề mục: cung cấp thông tin chính của từng phần/ mục trong VB, giúp người đọc hình dung về bố cục của VB và cách triển khai thông tin chính trong toàn bộ VB, từ đó người đọc dễ dàng theo dõi mạch nội dung của VB hơn |
| 5 | - Mục đích viết: giới thiệu những nét tinh hoa của dòng tranh Đông Hồ trong văn hoá dân gian Việt Nam.  - Quan điểm của người viết: phản ánh khách quan, chuẩn xác những đặc trưng của dòng tranh Đông Hồ trong dòng chảy văn hoá dân gian Việt Nam, đồng thời thể hiện sự trân trọng, giữ gìn với một trong các giá trị di sản văn hoá của dân tộc.  ⭢ HS có thể bày tỏ sự đồng tình hay không đồng tình với quan điểm trên nhưng cần đưa ra lập luận hợp lí, thuyết phục. |

🏵 **Chia sẻ bài học về cách nghĩ và ứng xử của cá nhân**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ*** : HS trả lời câu hỏi 6 SGK trang 86

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Cá nhân HS làm việc, trả lời câu hỏi

***B3: Báo cáo thảo luận:*** GV gọi 1-2 HS trình bày, chia sẻ suy nghĩ của mình trước lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung

***B4: Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét, bổ sung, hướng dẫn HS chốt vấn đề dựa trên các tiêu chí:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Kể được tên ít nhất 2 di sản văn hoá ở địa phương |  |  |
| Trình bày được suy nghĩ của bản thân về việc bảo tồn, phát huy các di sản văn hoá ấy |  |  |
| Giải thích hợp lí, thuyết phục lí do/ cơ sở đưa đến (các) suy nghĩ ấy |  |  |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Khái quát đặc điểm của VB thông tin tổng hợp qua việc đọc VB *Tranh Đông Hồ – nét tinh hoa của văn hoá dân gian Việt Nam*

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về đặc điểm VB thông tin qua VB *Tranh Đông Hồ – nét tinh hoa của văn hoá dân gian Việt Nam*

**d. Tổ chức thực hiện:**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ***: Nhóm 2 HS trả lời: Chỉ ra một số đặc điểm của VB thông tin tổng hợp được thể hiện trong VB Tranh Đông Hồ – nét tinh hoa của văn hoá dân gian Việt Nam

|  |  |
| --- | --- |
| Đặc điểm của VB thông tin tổng hợp | Tranh Đông Hồ – nét tinh hoa của văn hoá dân gian Việt Nam |
| Mục đích viết |  |
| Quan điểm của người viết |  |
| Mối liên hệ giữa các nội dung chi tiết với thông tin chính của VB |  |
| Phương thức biểu đạt của VB |  |
| Nhan đề |  |
| Sa-pô |  |
| Đề mục |  |
| Phương tiện biểu đạt thông tin (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ) |  |

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** Nhóm 2 HS thực hiện

***B3: Báo cáo thảo luận:*** 1 – 2 nhóm HS trả lời câu hỏi. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

***B4: Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét, góp ý câu trả lời của HS, hướng dẫn HS theo định hướng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Đặc điểm của VB thông tin tổng hợp | Tranh Đông Hồ – nét tinh hoa của văn hoá dân gian Việt Nam |
| Mục đích viết | Cung cấp thông tin đầy đủ và rõ ràng về đối tượng (những nét tinh hoa của tranh Đông Hồ trong văn hoá dân gian Việt Nam, việc lưu giữ và phục chế tranh Đông Hồ trong hiện tại), từ đó tác động đến nhận thức của người đọc về đối tượng |
| Quan điểm của người viết | Vừa trình bày thông tin về đối tượng (tranh Đông Hồ) một cách khách quan, vừa thể hiện thái độ đối với đối tượng được đề cập (trân trọng giá trị di sản văn hoá của dân tộc, cần giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hoá ấy). |
| Mối liên hệ giữa các nội dung chi tiết với thông tin chính của VB | Các thông tin chi tiết bổ sung cho nhau, cùng làm rõ thông tin chính, triển khai các khía cạnh/ phương diện khác nhau của thông tin chính để làm nổi bật thông tin chính và giúp người đọc có cái nhìn đầy đủ hơn về thông tin chính |
| Phương thức biểu đạt của VB | Thuyết minh kết hợp với các yếu tố khác (miêu tả, biểu cảm,…) để truyền tải thông tin chính thêm sinh động, hiệu quả |
| Nhan đề | Khái quát thông tin chính của VB. |
| Sa-pô | Giới thiệu khái quát nội dung của VB, tạo sự chú ý và giúp người đọc định hướng nhận biết nội dung VB |
| Đề mục | Cung cấp thông tin chính của từng phần/ mục trong VB, tạo bố cục mạch lạc cho VB, giúp người đọc dễ tiếp nhận VB |
| Phương tiện biểu đạt thông tin (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ) | Phương tiện ngôn ngữ kết hợp với các phương tiện phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung thêm sinh động, hiệu quả. |

**4. Hoạt động 4. Vận dụng, mở rộng**

**a. Mục tiêu:**

Nhận biết được một số dạng văn bản thông tin tổng hợp: thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận; giải thích được mục đích của việc lồng ghép các yếu tố đó vào văn bản.

- Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được mục đích của người viết.

- Nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ để biểu đạt nội dung văn bản một cách sinh động, hiệu quả.

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của VBTT đã đọc đối với bản thân.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ

- HS tìm thêm những văn bản thông tin khác, phân tích đặc điểm của văn bản thông tin đó

- Tìm hiểu về những di sản văn hóa và giới thiệu với bạn bè.

**c. Sản phẩm:** Hình ảnh, bài viết HS sưu tầm được

**d. Tổ chức thực hiện:**

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ***: HS làm việc nhóm, tìm kiếm văn bản thông tin, giới thiệu di sản văn hóa cho bạn bè

***B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** HS làm việc ở nhà

***B3: Báo cáo thảo luận:*** HS có thể báo cáo kết quả bằng hình ảnh trên Padlet, nhóm Zalo

***B4: Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét về sản phẩm của học sinh